

Cô: Đoàn Hương

Học sinh: _____

Lớp: _____

Thứ: ____ Ngày: ____ Tháng: ____ Năm: ____

PHIẾU BÀI TẬP SỐ: 3

HÌNH HỌC 7

BÀI 3. CÁC GÓC TẠO BỞI MỘT ĐƯỜNG
THẲNG CẮT HAI ĐƯỜNG THẲNG – HAI
ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG

A/ KIẾN THỨC CẦN NHỚ

1. Góc so le trong. Góc đồng vị. Góc trong cùng phía

Cho đường thẳng c cắt hai đường thẳng a và b lần lượt tại A và B như hình vẽ. Khi đó:

a) Hai cặp góc A_3 và B_1 ; A_4 và B_2

được gọi là các cặp góc so le trong.

b) Bốn cặp góc A_1 và B_1 ; A_2 và B_2 ;

A_3 và B_3 ; A_4 và B_4 được gọi là các

cặp góc đồng vị.

c) Hai cặp góc A_3 và B_2 ; A_4 và B_1 được

gọi là các góc trong cùng phía.

2. Tính chất

Nếu đường thẳng c cắt hai đường thẳng a, b

và trong các góc tạo thành có một cặp góc so le trong bằng nhau thì:

a) Hai góc so le trong còn lại bằng nhau;

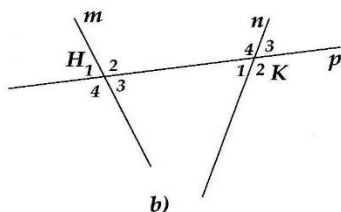
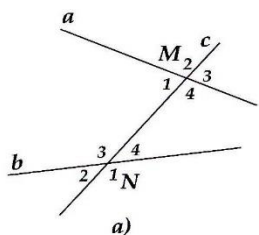
b) Hai góc đồng vị bằng nhau;

c) Hai góc trong cùng phía bù nhau.

B/ BÀI TẬP VÀ CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1. Xác định các cặp góc so le trong, cặp góc trong cùng phía, cặp góc đồng vị

Bài 1. Chỉ ra các cặp góc so le trong, đồng vị, trong cùng phía có trong các hình vẽ sau:



Bài 2. Dựa vào hình vẽ bên, điền vào chỗ trống:

a) ABC và BCD là hai góc ...

b) CMN và CAD là hai góc ...

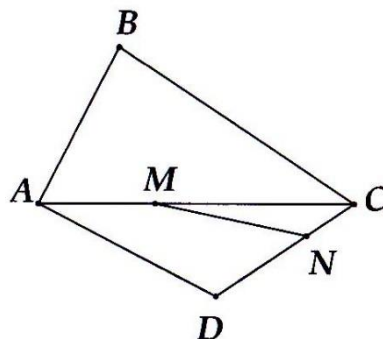
c) CMN và DNA là hai góc ...

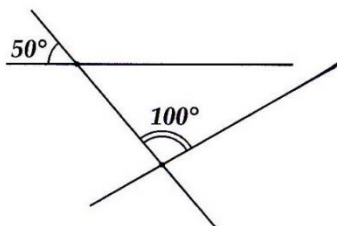
d) DAC và ACB là một cặp góc ...

e) CBA và DAB là một cặp góc ...

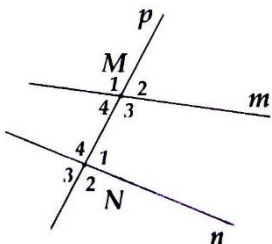
Dạng 2. Tính số đo góc

Bài 3. Vẽ lại hình bên rồi điền tiếp số đo các góc còn lại.

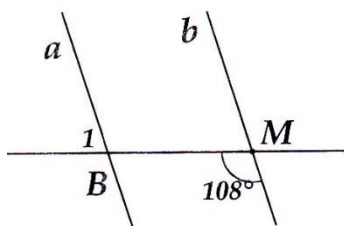




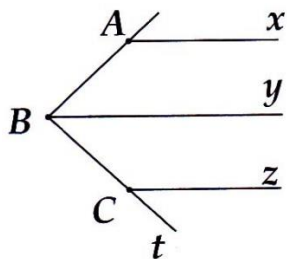
Bài 4. Cho đường thẳng p cắt hai đường thẳng m và n lần lượt tại M và N như hình vẽ bên. Tính các góc còn lại, biết $M_1 = 110^\circ$, $N_2 = 95^\circ$.



Bài 5. Cho hình vẽ bên với $a \parallel b$. Tính số đo của B_1

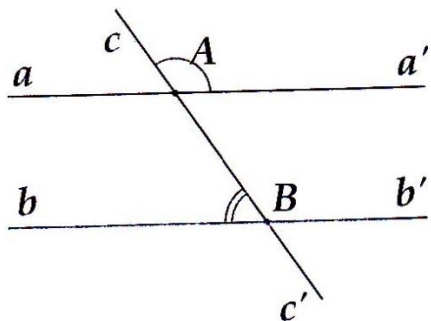


Bài 6. Cho hình vẽ bên với Ax , By , Cz đôi một song song. Tính, số đo góc ABC , biết $\angle xAB = 135^\circ$ và $\angle zCt = 45^\circ$

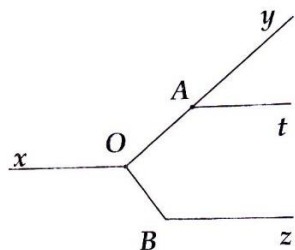


Dạng 3. Chứng minh hai đường thẳng song song

Bài 7. Cho hình vẽ bên, biết $\angle cAa' = 120^\circ$ và $\angle ABb = 60^\circ$. Hai đường thẳng aa' và bb' có song song với nhau không? Vì sao?



Bài 8. Cho hình vẽ bên, biết $\angle yAt = 40^\circ$, $\angle xOy = 140^\circ$, $\angle OBz = 130^\circ$ và $OA \perp OB$. Chứng minh $At \parallel Bz$.



Bài 9. Cho $\angle xOy = 120^\circ$. Lấy điểm A trên tia Ox. Trên cùng nửa mặt phẳng bờ Ox chứa tia Oy vẽ tia At sao cho $\angle OAt = 60^\circ$. Gọi At' là tia đối của tia At.

a) Chứng minh $tt' \parallel Oy$.

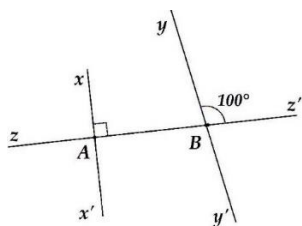
b) Gọi Om và An theo thứ tự là các tia phân giác của các góc $\angle xOy$ và $\angle xAt$. Chứng minh $Om \parallel An$

C/ BÀI TẬP VỀ NHÀ

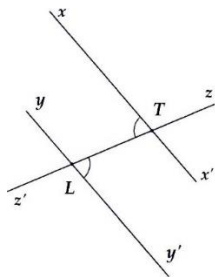
Bài 10. Cho hình vẽ bên.

a) Kể tên các cặp góc so le trong, các cặp góc đồng vị và các cặp góc trong cùng phía.

b) Tính các góc còn lại



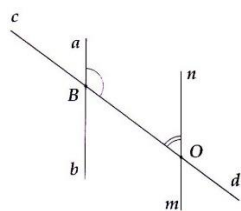
Bài 11. Cho hình vẽ bên. Tính các góc còn lại, biết $\angle xTL = \angle TLy' = 72^\circ$



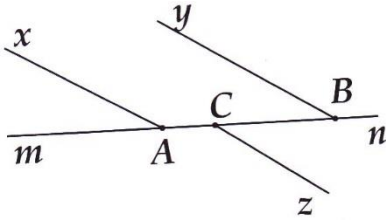
Bài 12. Cho hình vẽ bên

a) Kể tên các cặp góc so le trong, các cặp góc đồng vị và các cặp góc trong cùng phía.

b) Tính các góc còn lại, biết $\angle aBO = 140^\circ$, $\angle BOn = 40^\circ$.



Bài 13 . Cho hình vẽ bên, biết $\angle yBn = 148^\circ$; $\angle mAx = \angle zCn = 32^\circ$. Chứng minh ba đường thẳng Ax, By và Cz đôi một song song.



Bài 14. Cho $\angle xOy = 50^\circ$. Lấy điểm A trên tia Ox. Trên cùng nửa mặt phẳng bờ Ox chứa tia Oy, vẽ tia At sao cho At cắt Oy tại B và $\angle OAt = 80^\circ$. Gọi At' là tia phân giác của góc $\angle xAt$.

a) Chứng minh $At' \parallel Oy$.

b) Trên nửa mặt phẳng không chứa điểm A, bờ là đường thẳng Oy, vẽ tia Bn sao cho $\angle OBn = 50^\circ$. Chứng minh $Bn \parallel Ox$.

Bài 15. Cho hình vẽ bên có hai tia Tx và Ly song song với nhau. Tính số đo góc $\angle TBL$, biết $\angle xTB = \angle TBn = 110^\circ$ và $\angle BLy = 150^\circ$

